

Số: 09 /NQ-HĐND

Châu Thành, ngày 14 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
KHOÁ XI, KỲ HỌP LẦN THỨ 07

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2018:

Năm 2018, với sự chủ động trong chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện; sự nỗ lực, cố gắng của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong huyện nên tình hình kinh tế-xã hội vẫn duy trì sự ổn định và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực: Kinh tế đạt mức tăng trưởng khá; thu ngân sách tăng so với kế hoạch. Phong trào xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống nhân dân ổn định và từng bước được cải thiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Diện tích thả nuôi thủy sản; tổng đàn gia súc, gia cầm giảm so cùng kỳ. Thực hiện chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa giữa Hợp tác xã nông nghiệp, Tổ hợp tác, nông dân và doanh nghiệp đạt diện tích thấp.

- Các doanh nghiệp, cơ sở tuy có phát triển nhưng về quy mô, loại hình vẫn còn nhỏ lẻ và chưa mang tính đột phá. Hoạt động mua bán tại một số chợ chưa đảm bảo trật tự vệ sinh, trật tự giao thông; việc đầu tư, nâng cấp chợ còn khó khăn.

- Tình hình sạt lở, xuống cấp, hư hỏng một số tuyến đường, cầu vẫn còn xảy ra trên địa bàn huyện.

- Hoạt động của các Hợp tác xã chậm đổi mới. Mặc dù tổng số thu, chi ngân sách vượt kế hoạch, nhưng số thu cân đối ngân sách không đạt; việc thu hồi các khoản nợ còn rất thấp so với kế hoạch đề ra.

- Công tác vận động học sinh bỏ học những năm học trước trở lại trường còn thấp so với kế hoạch, nhất là cấp trung học cơ sở

- Tình hình phạm pháp hình sự, buôn lậu tăng so với cùng kỳ.

2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Năm 2019, năm thứ tư của kỳ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 5 năm 2016-2020, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội. Trên tinh thần đó và dựa vào dự báo về những thuận lợi, khó khăn trong tỉnh và của huyện; Hội đồng nhân dân huyện thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2019, như sau:

a) Mục tiêu:

- Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, khai thác có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế ổn định, bền vững. Thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với ngành nghề thế mạnh của huyện; khai thác những lợi thế hiện có để phát triển thương mại, dịch vụ. Chú trọng việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại các xã theo lộ trình.

- Tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, xuất khẩu lao động. Chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, phát triển mạnh mẽ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu (14 chỉ tiêu):

- Các chỉ tiêu kinh tế: (04 chỉ tiêu)

(1) Giá trị sản xuất (GO) giá SS 2010: 9.665,34 tỷ đồng. Trong đó, khu vực nông - lâm - thủy sản 4.523,43 tỷ đồng; công nghiệp 4.050,74 tỷ đồng; xây dựng 1.091,17 tỷ đồng.

(2) Giá trị sản xuất (GO) giá hiện hành 13.000,6 tỷ đồng. Trong đó, khu vực nông - lâm - thủy sản 6.288,58 tỷ đồng; công nghiệp 5.256,88 tỷ đồng; xây dựng 1.755,14 tỷ đồng.

(3) Tổng thu ngân sách nhà nước 520,35 tỷ đồng. Trong đó, thu ngân sách trên địa bàn: 83,11 tỷ đồng.

(4) Tổng chi ngân sách 513,26 tỷ đồng. Trong đó, chi đầu tư xây dựng 26,26 tỷ đồng.

- Các chỉ tiêu xã hội : **(10 chỉ tiêu)**

(1) Tỷ lệ tăng dân số <1%. Dân số trung bình 171.745 người.

(2) Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Mẫu giáo 5 tuổi: 99,85%; bậc Tiểu học: 99,2%; bậc Trung học cơ sở: 80,89%.

(3) Tỷ lệ bác sĩ trên 10.000 dân 3,45 bác sĩ.

(4) Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 83,15%.

(5) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,15%.

(6) Giải quyết việc làm thường xuyên 5.000 lao động.

(7) Đào tạo nghề 1.600 lao động.

(8) Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch ở thành thị 100%.

(9) Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch ở nông thôn 85%.

(10) Số xã đạt chuẩn xã nông thôn mới: 01 xã (An Hòa).

c) Một số nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. rà soát các quy hoạch sản phẩm, quy hoạch vùng để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thời điểm hiện nay. Đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn đáp ứng yêu cầu sản xuất, phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Phát triển diện tích thả nuôi thủy sản đạt kế hoạch đề ra. Tập trung thực hiện chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với thị trường tiêu thụ. Tiếp tục duy trì, nâng chất để nâng cao hiệu quả hoạt động của các làng nghề.

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp; ưu tiên các loại hình đầu tư về công nghiệp hỗ trợ, sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế của địa phương, hỗ trợ thay đổi máy móc thiết bị; vận dụng các chính sách phát triển nghề tiểu thủ công nghiệp để các nhà đầu tư có thể sử dụng nhiều lao động. Nâng cao tỷ lệ hộ sử dụng điện trên toàn huyện đạt 99,2%.

Phát triển kết cấu hạ tầng và hệ thống giao thông nông thôn đồng bộ, đảm bảo chất lượng, bền vững. Giải quyết kịp thời nhu cầu về nhà ở cho các nhóm đối tượng xã hội trên địa bàn huyện; giảm tỷ lệ nhà tạm, nhà dột nát. Đẩy

manh việc kêu gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư các dự án phát triển nhà ở. Phát triển sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung để thay thế gạch đất sét nung.

Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ; phát triển hệ thống đô thị huyện Châu Thành đến năm 2030 và đảm bảo các chỉ tiêu về phân loại đô thị tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

Tập trung hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã An Hòa đạt xã nông thôn mới. Đồng thời củng cố, nâng chất, giữ vững danh hiệu “Xã đạt chuẩn nông thôn mới” đối với các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

Phát triển thương mại - dịch vụ phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, duy trì tốc độ tăng trưởng, chú trọng bảo vệ môi trường, đảm bảo đạt chất lượng, nâng cao giá trị. Chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác chợ. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch các cửa hàng xăng dầu và khí hóa lỏng trên địa bàn; nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; đảm bảo cho thị trường phát triển lành mạnh ổn định. Thường xuyên kiểm tra hoạt động vận tải hành khách tuyến cố định; quản lý chặt chẽ các bến, bãi đỗ xe.

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đăng ký kinh doanh; đảm bảo thời gian giải quyết hồ sơ đúng theo quy định. Tiếp tục thu hút vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào khu công nghiệp, đô thị.

Phát triển kinh tế tập thể theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2012; đặc biệt phát triển mạnh khu vực nông nghiệp. Củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thành phần kinh tế tập thể trên địa bàn huyện. Phấn đấu phát triển thêm 02 HTX Nông nghiệp ở các xã Hòa Bình Thạnh và xã Vĩnh An.

Tổ chức quản lý và điều hành nguồn vốn ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách nhà nước. Tăng cường các biện pháp thu ngân sách, thu hồi các khoản nợ và những nguồn quỹ theo quy định. Chú trọng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy nhanh tiến độ khai thác các khu đất công do huyện quản lý. Phát huy hiệu quả sử dụng vốn xây dựng cơ bản.

Tiếp tục phát triển quy mô trường, lớp học hợp lý; đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, Học tốt”, tập trung tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập nhằm đưa sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện nhà tiếp tục phát triển; tăng cường công tác chống bỏ học và giảm tỷ lệ học sinh yếu kém; thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao chất lượng mọi mặt hoạt động phục vụ sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh tật. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong các đơn vị y tế; nâng cao Y đức trong đội ngũ cán bộ Công chức, viên chức y tế. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban chấp hành đảng bộ huyện đối với vấn đề an toàn thực phẩm.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông. Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; phát triển mạnh mẽ phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng và ở cơ sở. Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", công tác gia đình và hoạt động của đội kiểm tra liên ngành 814. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Đài truyền thanh huyện và cơ sở.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, tập trung nguồn lực đầu tư hỗ trợ để giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo. Đẩy mạnh thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng, chính sách cứu trợ xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới, về bảo vệ và chăm sóc trẻ em, đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào trong lao động, sản xuất để tăng năng suất lao động, thu nhập cho người dân góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển của ngành, lĩnh vực làm tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp quy định; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Tập trung các hoạt động truyền thông về ứng phó biến đổi khí hậu. Tổ chức các hoạt động trọng tâm hưởng ứng các ngày kỷ niệm về môi trường. Thực hiện tốt công tác quản lý, thu gom, xử lý rác thải địa bàn nông thôn. Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Giữ vững ổn định chính trị. Duy trì các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt chỉ tiêu trên giao. Tổ chức huấn luyện đạt chỉ tiêu, nội dung, chương trình theo quy định cho từng đối tượng. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch tấn công trấn áp các loại tội phạm đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội. Triển khai nhiều giải pháp tích cực và hiệu quả trong đấu tranh phòng chống tội phạm; kiểm chế số vụ phạm pháp hình sự, tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và các tai nạn khác. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy.

Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tư pháp trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở đạt tỷ lệ 90% trở lên.

Tăng cường công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng. Giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt từ 85% trở lên; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

Tổ chức sắp xếp bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ của chính quyền từ huyện đến cơ sở theo Nghị quyết số 08/NQ-CP, ngày 24/01/2018 và Nghị quyết số 10/NQ-CP, ngày 03/02/2018 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Đề án số 501/ĐA-UBND, ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh về tinh giản biên chế của tỉnh An Giang giai đoạn 2015 – 2021. Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); hiệu quả quản trị và hành chính (PAPI). Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Triển khai thực hiện kịp thời các chính sách của nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức Hội; phát huy tính đoàn kết, tập hợp hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức Hội và hội viên.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc thực hiện của các ngành, cấp xã. Tăng cường trách nhiệm, phối hợp hành động giữa các ngành và các xã, thị trấn để đảm bảo thực hiện thắng lợi nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, giám sát, đôn đốc các ngành, địa phương và vận động nhân dân tích cực thực hiện nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành khóa XI, kỳ họp lần thứ 07 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh địa bàn huyện Châu Thành;
- VP HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện NK 2016-2021;
- Các ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Văn phòng: Huyện ủy, HĐND và UBND huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP và các CV;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Tân